

Số: 69/2003/QĐ-UB

Cần Thơ, ngày 14 tháng 11 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CẦN THƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Quyết định số 45/2003/QĐ-TTg ngày 02/04/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường, đổi tên Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành Sở Khoa học và Công nghệ thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 15/2003/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/07/2003 của Liên Bộ: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 46/2003/QĐ-UB ngày 20/06/2003 của UBND tỉnh Cần Thơ về việc thành lập Sở Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị tại Công văn số 275/KHCN ngày 11/09/2003 (kèm theo Đề án) của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và đề nghị tại Tờ trình số 463/TTr.BTCCQ ngày 31/10/2003 của Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cần Thơ là cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ; chịu sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội; tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng sản phẩm; sở hữu trí tuệ (không bao gồm quyền tác giả về văn học, nghệ thuật); an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, bảo đảm tính thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Xây dựng và trình ủy ban nhân dân tỉnh quyết định quy hoạch, kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm và nhiệm vụ về khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án được phê duyệt, tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện đúng với đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; theo dõi kiểm tra, tổ chức đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

2. Trình ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định, Chỉ thị về quản lý và hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh; Sở được ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý và các hoạt động thuộc ngành khoa học và công nghệ trong tỉnh.

3. Chỉ đạo và quản lý các đơn vị trực thuộc Sở hoạt động khoa học và công nghệ; tham mưu giúp ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với

các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ về khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Về hoạt động khoa học và công nghệ:

- Xây dựng và trình ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

- Tổ chức tuyển chọn, phê duyệt các cá nhân và tổ chức chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Theo dõi, kiểm tra thực hiện, tổ chức đánh giá nghiệm thu và công bố kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành tỉnh, các tổ chức khoa học và công nghệ của địa phương về hoạt động khoa học và công nghệ; phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh, các tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng và đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước có tính liên ngành, liên vùng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền xem xét.

- Quản lý các hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định, tư vấn và chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thẩm định, giám định về công nghệ đối với các dự án đầu tư trong tỉnh theo phân cấp; theo dõi, tổng hợp và hướng dẫn việc đánh giá trình độ công nghệ của các tổ chức kinh tế trong tỉnh; tổ chức đánh giá trình độ công nghệ của tỉnh.

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký và kiểm tra hoạt động khoa học và công nghệ các tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Trình ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học và công nghệ tại địa phương và quyết định hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế, cá nhân trong việc ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới vào sản xuất và đời sống.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và trình ủy ban nhân dân tỉnh dự toán ngân sách hàng năm cho lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và đặc thù của các hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan chức năng; quyết định thành lập và quy định cơ chế quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh xây dựng và trình ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển, chính sách, cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả tiềm lực khoa học và công nghệ của địa phương; đào tạo bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ khoa học và công nghệ; xây dựng, tổ chức hoạt động của các phòng thí nghiệm theo chức năng của Sở; đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin tư liệu khoa học và công nghệ.

- Trình Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh thành lập các Hội đồng tư vấn theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh.

5. Về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng sản phẩm:

- Hướng dẫn việc áp dụng tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế và các tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng theo yêu cầu quản lý của nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở.

- Tổ chức và quản lý mạng lưới kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường đáp ứng yêu cầu của tỉnh. Thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi được công nhận.

- Tổ chức, quản lý, hướng dẫn việc công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, công bố các hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

6. Về sở hữu trí tuệ (không bao gồm quyền tác giả về văn học, nghệ thuật):

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ, thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Theo dõi, tổng hợp và tuyên truyền phổ biến các tiến bộ kỹ thuật, các sáng kiến của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Về an toàn bức xạ và hạt nhân:

- Tổ chức thẩm định an toàn bức xạ và cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong y tế theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức khai báo, thống kê, báo cáo định kỳ các nguồn phóng xạ, thiết bị phóng xạ, chất thải phóng xạ và các hoạt động bức xạ tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống, khắc phục sự cố bức xạ và hạt nhân tại địa phương. Hướng dẫn các cơ sở bức xạ và hạt nhân xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố bức xạ và hạt nhân.

8. Giúp ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật.

9. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về khoa học, công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

Quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức quốc tế để trao đổi kinh nghiệm xây dựng và phát triển các hoạt động khoa học và công nghệ theo sự chỉ đạo của ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ khoa học và Công nghệ.

11. Giúp ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước các hoạt động của Hội và Tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

12. Thống kê khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

13. Thực hiện báo cáo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình quản lý và hoạt động khoa học công nghệ với Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

14. Quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quản lý tài chính, tài sản của Sở theo quy định pháp luật và phân cấp của ủy ban nhân dân tỉnh.

Tổ chức đưa đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức trong ngành, lĩnh vực quản lý của Sở; phát hiện và đào tạo tài năng trẻ.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế.

A. Tổ chức bộ máy.

1. Cơ cấu tổ chức của cơ quan Sở :

- Lãnh đạo Sở:

+ Giám đốc.

+ Các Phó Giám đốc.

- Các bộ phận, đơn vị trực thuộc Sở (QLNN):

- + Văn phòng Sở.
- + Thanh tra Sở.
- + Phòng Quản lý Khoa học.
- + Phòng Quản lý Công nghệ.
- + Phòng Sở hữu trí tuệ và An toàn bức xạ.
- + Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng.

2. Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở :

- Trung tâm Thông tin - Tư liệu.
- Trung tâm Kỹ thuật và ứng dụng công nghệ.

B. Biên chế :

Thực hiện theo Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19/06/2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước;

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp cùng với Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh căn cứ vào khối lượng công việc và tính chất, đặc điểm công tác khoa học và công nghệ cụ thể của tỉnh, trình Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ quyết định phê duyệt biên chế của Sở; đồng thời sắp xếp tổ chức và bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Sở theo đúng chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1999/QĐ.UBT.94 ngày 10/08/1994 của ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ "Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Cần Thơ".

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Sở phù hợp với Quy chế làm việc của ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với nội dung Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Chủ tịch ủy ban nhân dân thị xã Vị Thanh, các Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Phong Quang